TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HNGD-ST
Ngày 02 tháng 8 năm 2023
"*V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà: Nguyễn Thị Vân**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: **Mai Thị Trường**
2. Ông: **Vừ A Sinh**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Lục, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Trí Giáp – Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 49/2023/TLST-HN&GĐ ngày 15 tháng 5 năm 2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con",* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Giàng Thị H**, sinh năm 2001.

Nơi cư trú: Bản NKH, xã NN, TP. ĐBP, tỉnh Điện Biên *(Có mặt tại phiên tòa).*

***** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Hờ: Bà **Hà Thị T** – Trợ giúp pháp lý. Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên *(Có mặt tại phiên tòa).*

2. Bị đơn: Anh **Hờ A L**, sinh năm 1995.

Nơi ĐKHKTT: Bản PS, xã ẮC, huyện MA, tỉnh Điện Biên.

Hiện đang chấp hành án tại: Đội 11, pT K1, Trại giam YH cục C10, địa chỉ: xã HH, huyện PY, tỉnh Sơn La *(Vắng mặt có lý do).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn Xin ly hôn đề ngày 08/5/2023, tại Bản tự khai của chị Hờ ngày 15/6/2023 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Giàng Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Tôi (Giàng Thị H) và anh Hờ A L làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Ẳng Cang, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên vào ngày 23/6/2020. Trước khi lấy nhau hai bên tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện yêu nhau và đến với nhau không chịu sự ép buộc hay tác động từ bên ngoài. Sau khi cưới tôi và anh Hờ A L chuyển về sinh sống tại bản PS, xã ẮC, huyện MA, tỉnh Điện Biên. Cuộc sống

chung của vợ chồng tôi có phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, anh Hờ A L nghiện chất ma tuý nên vợ chồng tôi thường xuyên xảy ra cãi vã. Mặc dù mâu thuẫn giữa vợ chồng tôi đã được hai bên gia đình hoà giải, khuyên can nhiều lần nhưng không thành. Đến tháng 01/2022 thì anh Hờ A L bị bắt và bị Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, hiện tại đang chấp hành án tại Đội 11, phân trại K1, Trại giam Yên Hạ cục C10 Bộ Công an. Sau khi anh Hờ A L bị bắt tôi đã chuyển về nhà bố mẹ đẻ tôi tại bản NKH, xã NN, TP. ĐBP, tỉnh Điện Biên sống. Nay tôi thấy không còn tình cảm vợ chồng với anh Hờ A L nữa, mục đích hôn nhân không đạt được để đảm bảo cuộc sống hạnh phúc sau này. Vì vậy, tôi đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Hờ A L.

Về con chung: Trong quá trình chung sống tôi và anh Hờ A L có 02 người con chung là cháu Hờ Phú T, sinh ngày 16/12/2020 và cháu Hờ Duy N, sinh ngày 23/4/2022. Hiện 02 cháu Hờ Phú T, Hờ Duy N đang sống cùng với tôi. Nguyện vọng của tôi về việc giải quyết con chung là sau khi ly hôn tôi nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Tôi Không yêu cầu anh Hờ A L cấp dưỡng nuôi con chung cùng với tôi.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung phải trả, nợ chung thu về: Tôi và anh Hờ A L không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa ngày hôm nay chị Giàng Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hờ A L; chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Hờ A L cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, nợ chung phải trả, nợ chung lấy về không có như nội dung đơn khởi kiện và bản tự khai chị đã trình bày.

*** Bị đơn:** Theo nội dung Bản tự khai và giấy ý kiến của anh Hờ A L ngày 31/5/2023. Anh Hờ A L trình bày:

Về hôn nhân: Anh (Hờ A L) và chị Giàng Thị H đã đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã Ẳng Cang, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên vào năm 2020 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Đến khi tôi vi phạm pháp luật và đi chấp hành án thì phát sinh mâu thuẫn. Đến nay chị Giàng Thị H làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hờ A L thì anh Hờ A L đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Hờ A L và chị Giàng Thị H có 02 người con chung là cháu Hờ Phú T, sinh ngày 16/12/2020 và cháu Hờ Duy N, sinh ngày 23/4/2022. Nguyện vọng của anh Hờ A L là hiện nay bản thân anh Hờ A L đang chấp hành án tại Trại giam Yên Hạ nên không có điều kiện để nuôi dưỡng và chăm sóc các con nên anh đề nghị Toà án giao 02 cho bố mẹ đẻ anh nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung phải trả, nợ chung thu về: Anh Hờ A L và chị Giàng Thị H không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày**: Yêu cầu của chị Giàng Thị H là có căn cứ và hợp pháp. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Giàng Thị H cụ thể như sau:

Thứ nhất về hôn nhân: Chị Giàng Thị H và anh Hờ A L tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán địa phương và đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã Ẳng Cang, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên vào ngày 23/6/2020 trên tinh thần hoàn toàn tự nguyện không chịu sự ép buộc và tác động từ bên ngoài. Cuộc sống chung của vợ chồng anh chị có phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, anh Hờ A L nghiện chất ma tuý nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Mặc dù mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị đã được hai bên gia đình hoà giải, khuyên can nhiều lần nhưng không thành. Đến tháng 01/2022 thì anh Hờ A L bị bắt và hiện tại đang chấp hành án Đội 11, pT K1, Trại giam YH cục C10, địa chỉ: xã HH, huyện PY, tỉnh Sơn La và từ đó anh chị đã sống ly thân, chị Giàng Thị H đã chuyển về nhà bố mẹ đẻ tại bản NKH, xã NN, TP. ĐBP, tỉnh Điện Biên sống. Xét thấy mâu thuẫn của chị Giàng Thị H và anh Hờ A L đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Giàng Thị H và tuyên bố chị Giàng Thị H được ly hôn anh Hờ A L.

Thứ hai về con chung: Chị Giàng Thị H và anh Hờ A L có 02 người con chung là cháu Hờ Phú T, sinh ngày 16/12/2020 và cháu Hờ Duy N, sinh ngày 23/4/2022. Nguyện vọng của chị Giàng Thị H về việc giải quyết con chung là sau khi ly hôn, chị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 cháu Hờ Phú T, Hờ Duy N đến khi hai cháu đủ 18 tuổi và không yêu Tòa án giải quyết về dưỡng nuôi con chung. Hiện nay bản thân anh Hờ A L đang chấp hành án nên đề nghị Hội đồng xét xử cần chấp nhận nguyện vọng của chị Giàng Thị H về việc giao nuôi con chung cũng như vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Thứ ba: Trong quá trình chung sống chị Giàng Thị H và anh Hờ A L không có tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung phải trả, nợ chung lấy về và chị Giàng Thị H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Chị Giàng Thị H phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch.

*** Quan điểm của đại diện VKSND huyện Mường Ảng:** Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ giai đoạn thụ lý đến giai đoạn chuẩn bị xét xử vụ án, xác định quan hệ pháp luật, tư cách người tham gia tố tụng, thời hạn chuẩn bị xét xử, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ cho VKS nghiên cứu, tống đạt các văn bản tố tụng.

Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng, sự có mặt của các thành viên Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, thủ tục phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành của người tham gia tố tụng trong quá trình giải

quyết vụ án và tại phiên tòa theo quy định tại các Điều 227, 234 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hôn nhân: Tuyên bố chị Giàng Thị H được ly hôn anh Hờ A L.

Con chung: Chị Giàng Thị H và anh Hờ A L có 02 người con chung: Cháu Hờ Phú T, sinh ngày 16/12/2020 và cháu Hờ Duy N, sinh ngày 23/4/2022 cho chị Giàng Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Hờ Phú T, cháu Hờ Duy N đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Chị Giàng Thị H chưa yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

- Tài sản chung, tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về: Đương sự không yêu cầu.

- Án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Chị Hờ phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, người bảo vệ quyền và lợi ích của đương sự, ý kiến của đại diện VKSND huyện Mường Ảng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án về "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Ngày 15/5/2023, Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên thụ lý vụ án về "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*". Tòa án ra Thông báo thụ lý vụ án và đã có Công văn nhờ trại giam Yên Hạ tống đạt và anh Hờ A L đã nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án. Bị đơn – Anh Hờ A L đã viết giấy ý kiến và bản tự khai nhất trí ly hôn với chị Giàng Thị H.

Tòa án ra thông báo về Phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần 01 đã tiến hành tống đạt theo quy định của pháp luật nhưng bị đơn có đơn xin vắng mặt tại phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải. Ngày 04/7/2023 chị Giàng Thị H có đơn đề nghị không hòa giải tại Tòa án nên Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng tỉnh Điện Biên không tổ chức hòa giải. Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử, tống đạt Quyết định theo quy định của pháp luật. anh Hờ A L nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử, anh Hờ A L cũng viết đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh. Vì anh đang phải chấp hành án tại Trại giam Yên Hạ. Tại phiên tòa Nguyên đơn là chị Giàng Thị H có mặt, bị đơn là anh Hờ A L vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng bị đơn Hờ A L.

[2] Nội dung vụ án:

*** Về hôn nhân**: Theo đơn Xin ly hôn đề ngày 08/5/2023, tại Bản tự khai của chị Giàng Thị H ngày 15/6/2023; Lời trình bày của chị Giàng Thị H tại phiên tòa và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử thấy: Chị Giàng Thị H và anh Hờ A L tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán địa phương và đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã Ẳng Cang, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên vào ngày 23/6/2020 trên tinh thần hoàn toàn tự nguyện. Sau khi cưới hai vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, anh Hờ A L nghiện chất ma tuý nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Mặc dù mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị đã được hai bên gia đình hoà giải, khuyên can nhiều lần nhưng không thành. Đến tháng 01 năm 2022 thì anh Hờ A L bị bắt và hiện tại đang chấp hành án Đội 11, pT K1, Trại giam YH cục C10, địa chỉ: xã HH, huyện PY, tỉnh Sơn La. Sau khi anh Hờ A L bị bắt chị Giàng Thị H chuyển về nhà bố mẹ đẻ tại bản NKH, xã NN, TP. ĐBP, tỉnh Điện Biên sống. Là người vợ, người mẹ khi chồng bị kết án và phải đi chấp hành án tại Trại giam Yên Hạ, chị Giàng Thị H gặp phải muôn vàn khó khăn, tự mình chăm sóc con, chị và con phải về sống nhờ nhà của bố mẹ đẻ của chị tại bản NKH, xã NN, TP. ĐBP. Nguyên nhân cũng do anh Hờ A L mắc nghiện và bị kết án, quá trình chung sống chị cũng đã khuyên can, nhưng anh Ly không nghe do đó vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bản thân anh Hờ A L đã vi phạm pháp luật. Anh Hờ A L trình bày từ khi kết hôn đến nay hai vợ chồng anh chị có mâu thuẫn và không còn tình cảm vợ chồng với chị Giàng Thị H, nay chị Giàng Thị H xin ly hôn anh cũng nhất trí. Hội đồng xét xử thấy tình cảm của chị Giàng Thị H, anh Hờ A L đối với nhau không còn, điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị Giàng Thị H và anh Hờ A L đã mâu thuẫn trầm trọmg, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Giàng Thị H. Tuyên xử cho chị Giàng Thị H được ly hôn với anh Hờ A L.

**** Về con chung***: Chị Giàng Thị H và anh Hờ A L có 02 người con chung là cháu Hờ Phú T, sinh ngày 16/12/2020 và cháu Hờ Duy N, sinh ngày 23/4/2022.

Nguyện vọng của chị Giàng Thị H sau khi ly hôn, chị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 cháu (Hờ Phú T + Hờ Duy N) đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; Chưa yêu cầu anh Hờ A L cấp dưỡng nuôi con chung.

Nguyện vọng của anh Hờ A L là giao 02 cháu (Hờ Phú T + Hờ Duy N) cho bố mẹ đẻ anh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay 02 cháu (Hờ Phú T + Hờ Duy N) đang sống cùng mẹ từ khi vợ chồng chị Giàng Thị H, anh Hờ A L sống ly thân, hiện nay 02 cháu (Hờ Phú T + Hờ Duy N) vẫn còn nhỏ, anh Hờ A L hiện đang đi chấp hành án nên để không gây xáo trộn về tâm lý đồng thời đảm bảo cho sự phát triển về tinh thần cũng như quyền lợi về mọi mặt của 02 cháu (Hờ Phú T + Hờ Duy N) cần tiếp

tục giao các cháu cho chị Giàng Thị H trực tiếp chăm nom, chăm sóc, giáo dục 02 cháu (Hờ Phú T + Hờ Duy N) đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Theo nội dung đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chị Giàng Thị H chưa yêu cầu anh Hờ A L cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**** Tài sản chung; tài sản riêng; nợ phải trả; nợ thu về***: Chị Giàng Thị H và anh Hờ A L không có. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

*** Về án phí:** Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Chị Giàng Thị H phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch.

[3] Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn đưa ra đề nghị hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật và nội dung vụ án, vì vậy cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của BLTTDS 2015.
- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014.
- Điểm điểm a khoản 5 điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Giàng Thị H: Chị Giàng Thị H được ly hôn anh Hờ A L.

2. Về con chung: Giao cháu Hờ Phú T, sinh ngày 16/12/2020 và cháu Hờ Duy N, sinh ngày 23/4/2022 cho chị Giàng Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Giàng Thị H chưa yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

Thời điểm giao nuôi cháu Hờ Phú T và cháu Hờ Duy N cho chị Hờ kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Anh Hờ A L có quyền đi lại, thăm nom con chung, không ai được cản trở quyền này. Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên; người thân thích; Cơ quan quản lý Nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ thì Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung phải trả, nợ chung lấy về: Đương sự không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Giàng Thị H phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch. Chị Giàng Thị H đã nộp đủ 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: 0009330 ngày 12/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

5. Án xử công khai sơ thẩm, kết thúc cùng ngày. Chị Giàng Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 02/8/2023). Anh Hờ A L vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự; người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- UBND xã Ẳng Cang, h.Mường Ảng
- Đương sự;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Vân